

TP.HCM, ngày tháng năm 2011

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC KẾ TOÁN NGÂN HÀNG

1. Thông tin chung về học phần:

- Tên học phần: Kế toán ngân hàng
- Số tín chỉ: 3
 - Lý thuyết: 35 tiết
 - Bài tập: 10 tiết
 - Thảo luận: 15 tiết
 - Tự học: 7 tiết

2. Bộ môn phụ trách giảng dạy: Bộ môn Kế Toán, Khoa Kinh-Thương

3. Mô tả học phần:

- Học phần này nhằm trang bị cho sinh viên kỹ thuật và phương pháp hạch toán kế toán các nghiệp vụ kinh tế phát sinh trong ngân hàng từ khi nghiệp vụ phát sinh đến khi lập được bản cân đối kế toán. Qua đó cung cấp thông tin đầy đủ, toàn diện và chính xác làm cơ sở cho việc ra quyết định kinh tế có liên quan đến mục tiêu quản lý kinh doanh và đánh giá các hoạt động của ngân hàng.
- Điều kiện tiên quyết: Nguyên lý kế toán, kế toán doanh nghiệp, tiền tệ ngân hàng.

4. Mục tiêu của học phần:

Cung cấp cho sinh viên:

- Kiến thức: giúp cho người học hiểu rõ các khái niệm, cơ chế nghiệp vụ, nguyên tắc và chuẩn mực kế toán trong công tác kế toán tại ngân hàng.
- Kỹ năng: vận dụng cơ chế nghiệp vụ, nguyên tắc và chuẩn mực kế toán trong công tác kế toán tại ngân hàng.
- Thái độ, chuyên cần: chủ động, tích cực trong công tác nghiệp vụ.

5. Nội dung chi tiết học phần:

Nội dung	Hình thức tổ chức dạy học (tiết)			Tự học	Tổng
	Lên lớp				
	Lý thuyết	Bài tập	Thảo luận		
Chương 1: Tổng quan về kế toán ngân hàng 1. Khái niệm, đối tượng, mục tiêu của kế toán ngân hàng 1.1. Khái niệm 1.2. Đối tượng của kế toán ngân hàng 1.3. Mục tiêu 2. Đặc điểm của kế toán ngân hàng 2.1. Giới hạn và phạm vi phản ánh của kế toán ngân	5				5

hàng 2.2. Các nguyên tắc kế toán 3. Tổ chức kế toán ngân hàng 3.1. Hệ thống tài khoản kế toán ngân hàng 3.2. Chứng từ kế toán ngân hàng 3.3. Tổ chức hồ sơ – sổ sách kế toán ngân hàng 3.4. Tổ chức công việc kế toán ngân hàng					
Chương 2: Kế toán nghiệp vụ huy động vốn 1. Các hình thức huy động vốn 1.1. Vốn huy động thường xuyên 1.1.1. Tiền gửi 1.1.2. Tiết kiệm 1.2. Vốn huy động không thường xuyên 1.3. Quy trình huy động vốn ảnh hưởng đến kế toán 1.3.1. Vốn huy động không kỳ hạn 1.3.2. Vốn huy động có kỳ hạn 2. Các phương pháp tính lãi 2.1. Nguyên tắc kế toán 2.2. Tính lãi không kỳ hạn 2.3. Tính lãi có kỳ hạn 3. Phương pháp kế toán 3.1. Tiền gửi – Tiết kiệm không kỳ hạn 3.1.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng 3.1.2. Hạch toán 3.2. Tiền gửi – Tiết kiệm có kỳ hạn 3.2.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng 3.2.2. Hạch toán 3.3. Phát hành giấy tờ có giá 3.3.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng 3.3.2. Hạch toán	5		5		10
Chương 3: Kế toán dịch vụ thanh toán qua ngân hàng 1. Khái quát về thanh toán vốn qua ngân hàng 1.1. Một số khái niệm 1.2. Các phương thức thanh toán vốn 1.2.1. Thanh toán liên hàng 1.2.2. Thanh toán bù trừ 1.2.3. Thanh toán từng lần qua NHNN 2. Các dịch vụ thanh toán qua ngân hàng 2.1. Điều kiện sử dụng 2.2. Yêu cầu đối với khách hàng 2.3. Yêu cầu đối với ngân hàng 2.4. Các thể thức thanh toán chủ yếu 2.4.1. Ủy nhiệm chi (UNC) 2.4.2. Ủy nhiệm thu (UNT) 2.4.3. SEC 2.4.4. Thanh toán thẻ 3. Kế toán các phương tiện thanh toán 3.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng	5	5	5	5	20

3.1.1. Tài khoản sử dụng					
3.1.2. Chứng từ sử dụng					
3.2. Phương pháp kế toán					
3.2.1. Thanh toán UNC					
3.2.2. Thanh toán UNT					
3.2.3. Thanh toán SEC					
3.2.4. Thanh toán thẻ					
3.2.5. Phí dịch vụ thanh toán					
Chương 4: Kế toán nghiệp vụ tín dụng	10	5	5	2	22
1. Cơ sở của nghiệp vụ tín dụng ảnh hưởng đến kế toán					
1.1. Phân loại tín dụng					
1.1.1. Phương thức tín dụng					
1.1.2. Thời hạn cho vay					
1.1.3. Hình thức cho vay					
1.2. Các phương thức thu nợ gốc, nợ lãi					
1.2.1. Thu nợ gốc, nợ lãi khi đến hạn					
1.2.2. Thu nợ theo định kỳ					
1.2.3. Thu nợ không theo kỳ hạn cụ thể					
1.3. Chuyển nợ quá hạn					
1.4. Trích lập và sử dụng dự phòng rủi ro tín dụng (RRTD)					
1.4.1. Khái niệm dự phòng RRTD					
1.4.2. Sử dụng dự phòng RRTD					
1.5. Xử lý tài sản đảm bảo (TSDB)					
1.5.1. Xử lý TSDB gán nợ					
1.5.2. Xử lý TSDB xiết nợ					
1.6. Quy trình tín dụng ảnh hưởng đến kế toán					
2. Phương pháp kế toán					
2.1. Kế toán cho vay - thu nợ					
2.1.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng					
2.1.2. Hạch toán					
2.2. Kế toán trích lập và sử dụng dự phòng RRTD					
2.2.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng					
2.2.2. Hạch toán					
2.3. Kế toán xử lý TSDB					
2.3.1. Tài khoản sử dụng					
2.3.2. Kế toán xử lý tài sản gán nợ					
2.3.3. Kế toán xử lý tài sản xiết nợ					
Chương 5: Kế toán nghiệp vụ ngoại tệ	5				5
1. Khái quát về các nghiệp vụ ngoại tệ					
1.1. Các nghiệp vụ tiền gửi, tiết kiệm, tiền vay					
1.2. Nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ					
1.2.1. Căn cứ vào đối tượng giao dịch					
1.2.2. Căn cứ vào nội dung nghiệp vụ					
1.3. Kết quả kinh doanh và thuế GTGT từ kinh doanh ngoại tệ					
1.3.1. Thuế GTGT					
1.3.2. Kết quả kinh doanh ngoại tệ					

1.4. Đánh giá chênh lệch tỷ giá ngoại tệ 1.5. Nghiệp vụ thanh toán quốc tế 1.5.1. Nghiệp vụ chuyển tiền 1.5.2. Nghiệp vụ nhờ thu 1.5.3. Nghiệp vụ thanh toán thư tín dụng – L/C 2. Nguyên tắc kế toán ngoại tệ 2.1. Đối với kế toán phân tích 2.2. Đối với kế toán tổng hợp 3. Kế toán nghiệp vụ kinh doanh ngoại tệ 3.1. Mua bán ngoại tệ giao ngay 3.1.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng 3.1.2. Hạch toán 3.2. Mua bán ngoại tệ kỳ hạn 3.2.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng 3.2.2. Hạch toán 3.3. Kết quả kinh doanh ngoại tệ 3.3.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng 3.3.2. Hạch toán 3.4. Đánh giá chênh lệch tỷ giá 3.4.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng 3.4.2. Hạch toán 4. Kế toán nghiệp vụ thanh toán quốc tế 4.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng 4.1.1. Tài khoản sử dụng 4.1.2. Chứng từ sử dụng 4.2. Hạch toán 4.2.1. Nghiệp vụ chuyển tiền 4.2.2. Nghiệp vụ thanh toán thư tín dụng - L/C 4.2.3. Chuyển đổi thu nhập, chi phí ngoại tệ					
Chương 6: Kế toán về kết quả kinh doanh và phân phối lợi nhuận NH 1. Khái quát 1.1. Các khoản thu nhập của NHTM 1.2. Các khoản chi phí của NHTM 1.3. Kết quả kinh doanh của NHTM 1.4. Phân phối lợi nhuận 2. Nguyên tắc kế toán 2.1. Nguyên tắc chung 2.2. Nguyên tắc ghi nhận doanh thu 2.3. Nguyên tắc ghi nhận chi phí 3. Phương pháp kế toán 3.1. Tài khoản – Chứng từ sử dụng 3.1.1. Tài khoản sử dụng 3.1.2. Chứng từ sử dụng 3.2. Hạch toán 3.2.1. Thu nhập 3.2.2. Chi phí 3.2.3. Kết quả kinh doanh 3.2.4. Phân phối lợi nhuận	5				5

Tổng cộng	35	10	15	7	67
-----------	----	----	----	---	----

6. Tài liệu học tập:

- Kế toán ngân hàng, TS. Nguyễn Thị Loan – TS. Lâm Thị Hồng Hoa (Đồng chủ biên), NXB Thống Kê, 2009.
- Chuẩn mực kế toán quốc tế
- Chuẩn mực kế toán Việt nam

7. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học phần:

- **Thang điểm đánh giá:** 10
- **Kiểm tra – đánh giá:**
 - Kiểm tra giữ kỳ: 30%
 - Kiểm tra cuối kỳ: 70%